**Bài 18**

**TRƯƠNG VƯƠNG VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN**

**CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC HÁN**

**1. Hai Bà Trưng đã làm gì sau khi giành lại được độc lập**

**-** Sau khi đánh đuổi quân đô hộ, ……………… được suy tôn làm ……..(………………), đóng đô ở …………………và phong chức tước cho những người ……………, lập lại chính quyền.

**-** Các ……………….được giữ quyền cai quản các …….., ………………. xá ………hai năm liền cho dân.

**-** ……………….hà khắc cùng các thứ lao dịch nặng nề của chính quyền ……….. bị bãi bỏ.

**2. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Hán (42 – 43)**

**-** Tháng 4 - 42 ……………chỉ huy đạo quân gồm ………………………………, hai nghìn xe thuyền và nhiều dân phu……………………………

**-** Quân Hán tấn công ……………, quân ta chiến đấu dũng cảm và chủ động rút khỏi ……………….

**-** Mã Viện chia quân thành 2 đạo thủy, bộ tiến vào nước ta.

**-** Tại ……………….., đã diễn ra những cuộc chiến đấu ác liệt giữa quân ……. và quân ………..

**-** Thế của giặc mạnh, quân ta lui về giữ …………. và ……………. rồi về …………..

**-** Cuối tháng 3 **-** 43 ( ngày ……..tháng ….. âm lịch), …………………… hi sinh oanh liệt trên đất ………………

**-** Cuộc kháng chiến còn tiếp tục đến tháng ……….... Mùa thu năm …., ……….. thu quân về nước.

**Bài tập**

**Câu 1**: Nhà Hán bóc lột nhân dân Giao Châu bằng

A. Nhiều thứ thuế khác nhau lao dịch và cống nạp

B. Cống nạp sản phẩm thủ công và thợ giỏi

C. Cống nạp sản phẩm quí

D. Thuế khóa

**Câu 2**: Hậu quả của chính sách bóc lột của nhà Hán đối với nhân dân Giao Châu là gì?

A. Thôn xóm tiêu điều

B. Đất nước xơ xác

C. Thúc đẩy nền kinh tế phát triển

D. Đẩy người dân vào cảnh khốn cùng

**Câu 3**: Cấm Khê (Ba Vì-Hà Tây) là

A. Nơi cầm cự quyết liệt và hi sinh của Hai bà Trưng

B. Vùng đất lịch sử

C. Nơi Hai Bà Trưng sinh ra và lớn lên

D. Vùng đất linh thiên

**Câu 4**: Hai Bà Trưng hi sinh oanh liệt trên đất Cấm Khê thời gian nào?

A. Tháng 3 năm 43 (6/2 âm lịch)

B. Tháng 3 năm 42

C. Tháng 5 năm 42

D. Tháng 9 năm 42

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Bài 19**

**TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG**

**ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

**(GIỮA THẾ KỈ I – GIỮA THẾ KỈ VI)**

**1. Chế độ cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta từ thế kỉ I đến thế kỉ VI**

- Đầu thế kỉ …….., nhà …….. tách ………………. thành ………………và ………………………..

**-** Đưa người ………sang làm ………………………

**-** Thu nhiều …………….. nặng nhất là ………………… và ………………….., lao dịch và ……………………………………

**-** Tiếp tục đưa người ……….. sang ở lẫn với ………………, bắt …………… học chữ ………Sống theo phong tục tập quán của họ.

**2. Tình hình kinh tế nước ta từ thế kỉ I đến thế kỉ VI có gì thay đổi?**

**-** Mặc dù còn hạn chế về kĩ thuật, nhưng nghề …….vẫn …………….. các công cụ như …………………………………………; vũ khí như………….....................................làm bằng………… được dùng phổ biến.

**-** Biết ……………..phòng lụt, biết trồng ……………… một năm.

**-** Nghề ………, ………………..cũng được……………….

**-** Các sản phẩm ………………. và ……………… không bị sung làm đồ cống nạp mà được trao đổi ở các……………..Chính quyền đô hộ giữ độc quyền ………………..

**Bài tập**

**Câu 1:** Sau khi đàn áp được cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, nhà Hán

A. vẫn giữ nguyên châu Giao.

B. sáp nhập châu Giao vào lãnh thổ châu khác.

C. tách riêng đất Âu Lạc ra để cai quản.

D. gộp thêm 3 tỉnh Trung Quốc vào châu Giao.

**Câu 2:** Miền đất Âu Lạc trước đây bao gồm những quận

A. Giao Châu, Cửu Chân, Nhật Nam

B. Giao Chỉ, Giao Châu, Cửu Chân.

C. Giao Chỉ, Giao Châu, Nhật Nam.

D. Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam.

**Câu 3:** Từ sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng, trực tiếp cai quản các huyện là

A. người Việt

B. người Hán.

C. cả người Việt và người Hán.

D. không còn đơn vị huyện nữa.

**Câu 4**: Chính quyền đô hộ nắm độc quyền

A. muối.

B. sắt.

C. gạo.

D. ngọc trai.

**Câu 5:** Ở Âu Lạc có loại vải rất nổi tiếng, gọi là

A. vải Giao Chỉ

B. vải Âu Lạc

C. vải tơ tằm

D. vải lụa

**Câu 6**: Đến thế kỉ III, nhân dân ven biển khai thác san hô bằng cách

A. lặn xuống biển để mò san hô.

B. dùng lưới sắt để khai thác san hô.

C. dùng dao để khai thác san hô.

D. không khai thác nữa để bảo vệ môi trường.

**Câu 7:** Kĩ thuật “dùng côn trùng diệt côn trùng” của cư dân Văn Lang được nói đến trong sách

A. Đại Nam thực lục.

B. Đại Việt sử kí toàn thư.

C. Nam phương thảo mộc trạng

D. Thiên Nam ngữ lục.

**Câu 8**: Cư dân Âu Lạc thế kỉ III khi làm gốm đã có thêm kĩ thuật

A. tráng men.

B. trang trí hoa văn.

C. nung

D. tráng men và trang trí hoa văn.

**Câu** **9**: Biểu hiện của sự phát triển thương nghiệp thời kì này là

A. kĩ thuật làm gốm ngày càng tiến bộ.

B. nghề luyện kim như đúc đồng, rèn sắt ngày càng phổ biến.

C. xuất hiện nhiều chợ làng và những trung tâm lớn đông dân cư.

D. trâu, bò đã đảm nhiệm việc cày, bừa trong nông nghiệp.

**Câu 10:** Vì sao nhà Hán tiếp tục thi hành chính sách đưa người Hán sang ở nước ta.

A. để dân ta quen dần tiếng Hán.

B. để dân ta quen với các phong tục tập quán nhà Hán.

C. chúng quyết tâm đồng hóa dân tộc ta.

D. nhà Hán đã hết đất cho người Hán ở.

**Câu 11.** Thế kỉ I đến thế kỉ VI thời kì đô hộ nước ta không còn vua quan đô hộ nắm quyền gọi là gì?

A. Bị lệ thuộc

B. Mất tự chủ

C. Không còn chủ quyền

D. Bị đô hộ Bắc thuộc

**Câu 12**. Chính quyền đô hộ mở trường dạy chữ Hán, đưa nho giáo, phật giáo, đạo giáo và luật lệ tập quán Hán du nhập vào nước ta nhằm mục đích:

A. Khai hóa dân trí

B. Đồng hóa dân tộc ta

C. Hán hóa văn minh

D. Truyền bá tư tưởng Hán vào nước ta

**Câu 13**: Sau khởi nghĩa Hai Bà trưng nhà Hán đưa người Hán sang thay người Việt làm huyện lệnh là vì?

A. Kiểm soát chặt hơn

B. Đồng hóa

C. Hán hóa Âu Lạc

D. Trực tiếp cai quản xuống tận huyện

**Câu 14:** Việc chính quyền đô hộ Hán nắm độc quyền sắt, và đặt chức quan kiểm soát việc khai thác và mua bán sắt nói lên điều gì?

A. Sự thâu tóm

B. Sự vơ vét tàn bạo

C. Chính sách thâm độc nhằm hạn chế phát triển sản xuất và quốc phòng ở giao châu

D. Tính độc quyền

**Câu 15:** Sách Nam phương thảo mộc ghi lại: "Người Giao Châu nuôi loài kiến vàng cho làm tổ trên cành cam để. . . . "

A. Giữ đa dạng sinh học

B. Chống sâu bọ đục thân cây cam, dùng côn trùng diệt côn trùng

C. Lai tạo giống cam mới cho quả to trái ngọt

D. Làm cảnh sinh thái

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Bài 20**

**TỪ SAU TRƯNG VƯƠNG**

**ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ**

**(GIỮA THẾ KỈ I – GIỮA THẾ KỈ VI)**

**3. Những chuyển biến về xã hội và văn hóa nước ta ở các thế kỉ I – VI**

**-** Từ thế kỉ I đến thế kỉ VI người …… thâu tóm quyền lực vào tay mình, trực tiếp nắm đến ………………, từ ………. trở xuống là người ……………………...

**-** Chính quyền đô hộ mở một số trường học dạy chữ ….. tại các ……………. và tiến hành du nhập …………………………………………….. và những …………………………………………. của người ……. vào nước ta.

**-** Tổ tiên ta đã kiên trì ………………. bảo vệ ………………………….. phong tục và nếp sống của dân tộc; đồng thời cũng ……………..những tinh hoa của nền văn hóa ………………… và các nước khác làm phong phú thêm nền văn hóa của ………

**4. Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu**

\* Nguyên nhân: nhân dân ta không ……………………………………………...

\* Diễn biến:

**-** …………., cuộc khởi nghĩa ………….. Từ căn cứ ………………..(……………… **-** ………………….)

**-** ………………. Lãnh đạo nghĩa quân đánh phá các thành ấp của ……………ở quận ………………, rồi từ đó đánh ra khắp ………………

**-** Nhà Ngô cử …………… sang đàn áp. Cuộc khởi nghĩa …………… Bà Triệu hi sinh trên ……………(Phú Điền – Hậu Lộc – Thanh Hóa)

\* Ý nghĩa: khẳng định ý chí ……………..của dân tộc trong cuộc đấu tranh ………. lại …………..dân tộc.

**Bài tập**

**Câu 1**: Nho giáo được lập ra bởi

A. Lão Tử

B. Trang Tử

C. Khổng Tử

D. Hàn Mặc Tử

**Câu** **2**: Giữa thế kỉ III, ở quận Cửu Chân đã nổi lên cuộc khởi nghĩa lớn của

A. Hai Bà Trưng

B. Bà Triệu

C. Mai Hắc Đế

D. Lí Bí

**Câu 3**: Căn cứ của khởi nghĩa Bà Triệu là ở

A. Phú Điền (Hậu Lộc, Thanh Hóa).

B. Hát Môn

C. Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội).

D. Mê Linh.

**Câu 4**: Để đàn áp cuộc khởi nghĩa của Bà Triệu, nhà Ngô đã cử Lục Dận đem

A. 5000 quân

B. 6000 quân

C. 7000 quân

D. 8000 quân

**Câu 5:** Lí do để giai cấp thống trị chọn Nho giáo làm quốc giáo là

A. Nho giáo được ra đời từ sớm.

B. Theo Nho giáo, mọi người phải coi vua là « Thiên tử » và có quyền quyết định tất cả.

C. Nho giáo do Khổng tử sáng lập ra.

D. Nho giáo khuyên con người làm nhiều việc thiện.

**Câu 6**: Ở thời kì bị đô hộ, xã hội nước ta xuất hiện thêm những nông dân không có ruộng đất, phải cày cấy thuê, lịch sử gọi đó là

A. nông dân công xã.

B. nô tì

C. nô lệ

D. nông dân lệ thuộc

**Câu 7:** Đạo giáo do ai sáng lập?

A. Lão Tử

B. Trang Tử

C. Khổng Tử

D. Hàn Mặc Tử

**Câu** **8:** Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu bùng nổ năm

A. 238

B. 248

C. 258

D. 268

**Câu 9:** Vì sao người Việt vẫn giữ được phong tục, tập quán và tiếng nói của tổ tiên?

A. Do người Hán sang đô hộ nhưng không quan tâm đến văn hóa.

B. Do văn hóa của Người Việt phát triển quá rực rỡ.

C. Do truyền thống yêu nước và lòng tự tôn dân tộc.

D. Cả ba đáp án trên đều đúng.

**Câu 10:** Phật giáo ra đời ở đâu?

A. Ấn Độ

B.Việt Nam

C.Trung Quốc

D.Thái Lan

**Câu 11**: Bà Triệu hi sinh trên

A. núi Tùng (Phú Điền – Hậu Lộc – Thanh Hóa).

B. Hát Môn

C. Cổ Loa (Đông Anh, Hà Nội).

D. Mê Linh.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*